TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI - TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:275/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29 - 11 - 2019
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Ngọc Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Nguyễn Văn Hiển

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:488/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2019, về tranh chấp "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 203/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Hiển N, sinh năm 995; Nơi cư trú: Số 331, ấp T H, xã T T, huyện P T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Đặng Văn N, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Ấp M Đ A, xã T A K, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện chị Trần Thị Hiển N trình bày:

Về hôn nhân: Chị N và anh N có đăng kết hôn vào ngày 13/12/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T A K, huyện Đ D, hôn nhân tự nguyện, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn do anh N không lo làm ăn, vợ chồng bất đồng quan điểm, anh chị đã ly thân từ tháng 06/2019 cho đến nay. Chị N yêu cầu xin ly hôn với anh N.

Về con chung, tài sản chung và về nợ: Chị N xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Đặng Văn N: Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho anh N theo quy định pháp luật nhưng anh N vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị Hiển N có đơn xin từ chối tham gia phiên tòa sơ thẩm và anh Đặng Văn N vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 và điểm b khoản 2 Điều 227của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị N và anh N là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị N thấy rằng, từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa ra xét xử, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho anh N biết việc chị N khởi kiện xin ly hôn với anh, nhưng anh N không có ý kiến đối với yêu cầu của chị N xem như anh anh N đã đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của chị N. Xét về nguyên nhân mâu thuẫn, xuất phát từ việc anh N không lo làm ăn, vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Mặt khác tại đơn khởi kiện chị N xác định vợ chồng không còn hạnh phúc. Xét thấy mâu thuẫn của anh, chị đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn được nữa. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N, cho chị Trần Thị Hiển N được ly hôn với anh Đặng Văn N.

[3] Về con chung, tài sản chung và về nợ: Chị N xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: vào các Điều 28; Điều 35 và khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 53; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Hiển N. Cho chị Trần Thị Hiển N được ly hôn với anh Đặng Văn N.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Hiển N phải chịu 300.000 đồng. Ngày 09 tháng 10 năm 2019 chị Trần Thị Hiển N đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0009934 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D, được chuyển thu.

Chị Trần Thị Hiển N và anh Đặng Văn N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hồ Ngọc Yến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đ D;
- Chi cục THADS huyện Đ D;
- UBND xã T A K, huyện Đ D
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.